TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2019/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 137/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Theo Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 21/6/2019: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D có 01 con chung là Đồng Gia B, sinh ngày 28/7/2014. Khi ly hôn, chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D đều thống nhất thỏa thuận giao cho chị Đỗ Thị T nuôi con chung. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sự thỏa thuận của chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D về nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp thực tế, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

[3] Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện.

[4] Về lệ phí: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị Đỗ

Thị T và anh Đồng Minh D thống nhất thỏa thuận anh Đồng Minh D là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D có 01 con chung là Đồng Gia B, sinh ngày 28/7/2014; giao cho chị Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con Đồng Gia B đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D tự thỏa thuận tự giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị T và anh Đồng Minh D không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản của vợ chồng khi ly hôn.

2. Về lệ phí: Anh Đồng Minh D nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007259 ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Anh Đồng Minh D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường P, quận K, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 12/5/2014);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân